TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HIỆP** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Hiệp, ngày 12 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2023/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Chị **Hồ Thị Mỹ D** - sinh năm 1986

Địa chỉ: 206, tổ 01, ấp Tân V, xã Tân H, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

* Anh **Trần Minh T** - sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 07A, khu phố Ngã B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Thị Mỹ D và anh Trần Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Hồ Thị Mỹ D, anh Trần Minh T và nguyện vọng của cháu Trần Khánh L. Giao cho chị Hồ Thị Mỹ D tiếp tục nuôi con tên Trần Khánh L – sinh ngày 22/7/2013.

Chị Hồ Thị Mỹ D không yêu cầu anh Trần Minh T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hồ Thị Mỹ D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Trần Minh T tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- *Về tài sản, nữ trang chung:* Chị D và anh T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị D và anh T xác nhận là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi người phải chịu án phí số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền chị Hồ Thị Mỹ D và anh Trần Minh T đã tạm nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002522 ngày 10/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Tân Hiệp;*
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *Chi cục THADS huyện Tân Hiệp;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã L;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Ái